

Bản án số: 236/2024/HS-ST
Ngày: 29-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Tiến Phúc- Bí thư Đoàn thanh niên phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
- Bà Lê Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đại- Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 179/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 215/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Như D, sinh ngày 17/8/2006 tại thành phố Hà Nội (phạm tội khi 17 tuổi 6 tháng 19 ngày); tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm A, thôn D, xã H, huyện Ú, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; đảng phái, Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Như T (sinh năm 1981) và bà Đỗ Thị N (sinh năm 1983); anh, chị, em ruột: có 02 người, bị can là con thứ hai; vợ, con: Chưa có; danh chỉ bản số 000000340, lập ngày 07/5/2024 tại Công an quận H; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HSST ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Như D 06 tháng 03 ngày Cải tạo không giam giữ, về tội Trộm cắp tài sản. Miễn khấu trừ thu nhập

cho bị cáo. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 75/QĐ-XPHC ngày 21/3/2024 của Công an huyện Ú, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Như D 2.700.000 đồng về các hành vi Trộm cắp tài sản, Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ (đã nộp phạt)

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/5/2024 đến nay tại xã H, huyện Ú, thành phố Hà Nội. Có mặt

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Ông Nguyễn Như T, sinh năm 1981 và bà Đỗ Thị N, sinh năm 1983; chỗ ở: Xóm A, thôn D, xã H, huyện Ú, thành phố Hà Nội. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Dương Bích H- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố H. Có mặt

- *Bị hại:* Chị Đào Thu H1, sinh năm 1984 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Đào Viết H2, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; ĐKKHKT: Tổ dân phố A, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (bố mẹ đẻ của bị hại); Vắng mặt

2. Anh Phan Bảo T1, sinh năm 1980 (chồng của bị hại); Có mặt

3. Cháu Phan Bảo N1, sinh ngày 23/5/2017 (con đẻ của bị hại); Vắng mặt

4. Cháu Phan Hải A, sinh ngày 18/5/2009 (con đẻ của bị hại); Vắng mặt

Cùng ĐKKHKT và chỗ ở: Phòng 1907, CT2, chung cư N, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện hợp pháp của cháu Phan Bảo N1, cháu Phan Hải A và đại diện theo ủy quyền của ông Đào Viết H2, bà Nguyễn Thị L: Anh Phan Bảo T1, sinh năm 1980; ĐKKHKT và chỗ ở: Phòng 1907, CT2, chung cư N, phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Có mặt

- *Bị đơn dân sự:* Cháu Nguyễn Hà Tuấn A1, sinh ngày 21/10/2008; HKTT và chỗ ở: Xóm C, thôn Đ, xã H, huyện Ú, thành phố Hà Nội. Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt

Đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Hà Tuấn A1: Anh Nguyễn Hà T2, sinh năm 1986 và chị Trương Thị P, sinh năm 1988; HKTT và chỗ ở: Xóm C, thôn Đ, xã H, huyện Ú, thành phố Hà Nội. Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Cháu Nguyễn Hữu T3, sinh năm 2007; HKTT và chỗ ở: Xóm A, thôn Đ, xã H, huyện Ú, thành phố Hà Nội. Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt

Đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Hữu T3: Anh Nguyễn Hữu L1, sinh năm 1975 và chị Đinh Thị H3, sinh năm 1981; HKTT và chỗ ở: Xóm A, thôn Đ, xã H, huyện Ú, thành phố Hà Nội. Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 07/3/2024, Nguyễn Hà Tuấn A (sinh năm 21/10/2008; HKTT: Xóm C, thôn Đ, xã H, huyện Ú, thành phố Hà Nội) điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn Xanh-Bạc, không đeo biển kiểm soát chở sau Nguyễn Hữu T (sinh năm 2007; HKTT: Thôn Đ, xã H, huyện Ú, thành phố Hà Nội) đến đón Nguyễn Như D (sinh năm 17/8/2006; HKTT: Thôn D, xã H, huyện Ú, thành phố Hà Nội) để đi chơi đêm. Sau đó, Tuấn A giao chiếc xe mô tô nêu trên cùng chìa khóa điện cho D để D điều khiển chở Tuấn A và T đi chơi đêm tại khu vực quận H và huyện T, Thành phố Hà Nội. Khoảng 05 giờ sáng ngày 07/3/2024, Nguyễn Như D (là người chưa đủ 18 tuổi, không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, nồng độ cồn trong máu 0,00 mg/L) điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, không đeo biển kiểm soát chở theo sau Nguyễn Hà Tuấn A ngồi vị trí ngay sau D và Nguyễn Hữu T ngồi vị trí sau Tuấn A (cuối xe), đều không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông đi từ khu vực xã T, huyện T, thành phố Hà Nội để về huyện Ú, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 05 giờ 15 phút cùng ngày, D điều khiển chiếc xe mô tô trên đi trên đường P (chiều từ cổng chào Xa La hướng đi đường Trục Phía Nam) đến đoạn ngã tư đường P giao cắt với đường từ chung cư N sang đường đi chùa X1, thuộc phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Lúc này, điều kiện thời tiết không mưa, mặt đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng, trời tối, đường có đèn cao áp chiếu sáng, mật độ tham gia giao thông vắng. D điều khiển xe mô tô đi nhanh, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi đi vào nơi đường giao nhau và nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường, không nhường đường cho người đi bộ qua đường dẫn đến phần mặt trước bên trái ốp nhựa đầu xe, ở mặt ngoài cánh yếm bên trái chiếc xe mô tô do D điều khiển va chạm vào người chị Đào Thu H (sinh năm 1984; HKTT: CT2 Chung cư N, phường P, quận H, thành phố Hà Nội) đang đi bộ sang đường theo chiều từ trái sang phải theo chiều đường đi của D, làm chị H bị ngã xuống lòng đường, phần đầu đập xuống đường chảy nhiều máu; D, Tuấn A và T bị ngã xuống lòng đường xây xát nhẹ; chiếc xe mô tô

bị đổ nghiêng sang phải trên vỉa hè đường P. Sau đó, Tuấn A dựng xe mô tô lên và đi bộ quanh khu vực hiện trường, D ở lại hiện trường, còn T do hoảng sợ nên đã tự ý điều khiển chiếc xe mô tô trên rồi khỏi hiện trường đi về nhà tại xã H, huyện Ú, thành phố Hà Nội, sau mang chiếc xe quay lại để phục vụ việc điều tra.

Hậu quả: Chị H bị chấn thương sọ não nặng phải cấp cứu tại Bệnh viện 103 đến ngày 10/3/2024 tiên lượng sức khỏe của chị H yếu nên gia đình xin đưa chị H về quê nhà tại xã N, huyện P, thành phố Hà Nội đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày thì chị H tử vong tại nhà riêng.

*** Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:**

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: Xanh-Bạc, mang BKS: 29Y3-720.11, SK: 486784, SM: 3108679 cùng giấy tờ xe do chị Trương Thị P, sinh năm 1988 (là mẹ đẻ của Nguyễn Hà Tuấn A) giao nộp.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, trưng cầu giám định, thu thập dấu vết, tài liệu liên quan, kết quả như sau:

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường và dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông hồi 05 giờ ngày 07/3/2024 tại đường P, phường P, quận H, thành phố Hà Nội thể hiện:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông trên đường P, đoạn ngã tư đường P giao với đường từ khu chung cư N thuộc phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Đường P là đường đôi có giải phân cách phân chia hai chiều đường, có lối mở giữa đường rộng 15,7 mét, hai bên đầu đường có vạch kẻ sơn màu trắng dành cho người đi bộ, có biển báo cấm đi ngược chiều tại đầu điểm mở. Đường P được trải nhựa tương đối bằng phẳng, chiều từ X hướng đi đường Trục Phía Nam rộng 11,0 mét, được chia làm 03 làn đường. Tính từ giải phân cách giữa hai chiều đường là làn số 3 rộng 03 mét, làn số 2 và 1 đều rộng 04 mét, vỉa hè bên phải đường rộng 2,5 mét.

Tất cả các số đo được đo vuông góc vào mép bên phải giải phân cách cứng đường P (chiều từ X hướng đi đường Trục Phía Nam) làm mép đường chuẩn. Lấy cột đèn chiếu sáng số 34-C được dựng có định bên phải lề đường Phúc L (chiều từ X hướng đi đường Trục Phía Nam) làm mốc định vị.

(1) Vị trí xảy ra va chạm trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường P (chiều từ X hướng đi đường Trục Phía Nam): Đo từ tâm (1) vào mép dải phân cách giữa đường là 5,8 mét.

(2) Vị trí vùng chất màu nâu đỏ (dạng máu) diện (0,6x0,3) mét: Đo từ tâm vết vào mép đường chuẩn là 5,65 mét; Đo từ tâm (2) hướng công chào Xa La đến vị trí (1) là 4,8 mét.

(3) Vết cày trượt đứt quãng dài 7,0 mét tại gờ lên xuống giữa lòng đường Phúc La với vỉa hè, chiều hướng vết từ công chào Xa La hướng đi đường Trục Phía Nam: Đo từ đầu vết, cuối vết vào mép đường được số đo lần lượt là 11 mét và 11,7 mét, cuối vết cày trượt là vị trí xe (4).

(4) Xe mô tô BKS: 29Y3-720.11 nằm đổ nghiêng bên phải trên vỉa hè bên phải đường P (chiều từ X hướng đi đường Trục Phía Nam), đầu xe hướng chệch tìm đường đi ra đường Trục Phía Nam, đuôi xe hướng ngược lại: Đo từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau vào mép đường được số đo lần lượt là 11,5 mét và 12,3 mét. Đo từ tâm trục bánh trước xe (4) đến mốc định vị là 32,4 mét.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông:

* Tại biên bản khám nghiệm phương tiện hồi 09 giờ 30 phút ngày 14/3/2024 bãi xe H, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu Xanh-Bạc, BKS: 29Y3-720.11 có những dấu vết sau:

- Mặt ngoài phía trước ốp đèn chiếu sáng có vết trượt xước bề mặt bám chất màu đen diện (12x10) cm, chiều hướng vết từ phải sang trái, từ trước về sau. Vị trí cao nhất của vết cách đất 106 cm, thấp nhất 98 cm.

- Mặt ngoài ốp nhựa đèn xi-nhan bên phải có dấu vết trượt mài nhựa, bề mặt bám chất màu nâu diện (09x12)cm chiều hướng vết từ trái sang phải, từ trước về sau.

- Vỡ rời cụm đèn xi-nhan phía trước bên trái tại phần ốp nhựa phía dưới đèn xi-nhan này có vết nứt vỡ thùng nhựa diện (20x05) cm.

- Mặt ngoài cạnh ngoài cánh yếm chắn gió phía trước bên trái có vết trượt mất bụi, trượt xước nhựa diện (22x2,5) cm, chiều hướng vết từ trước về sau, từ phải sang trái, vị trí thấp nhất cách đất 73 cm, cao nhất cách đất 76 cm, bề mặt có nhiều vết kẻ song song.

- Mặt ngoài bên trái cung chắn bùn phía trước bánh trước có vết trượt mất bụi diện (40x05) cm, chiều hướng vết từ trước về sau. Cung chắn bùn bị xô lệch theo chiều từ phải sang trái. Mặt ngoài đầu ngoài cung chắn bùn này có dấu vết trượt xước nhựa, bề mặt bám chất màu nâu diện (8,5x12) cm.

- Mặt ngoài thanh kim loại liên tiếp mai-ơ bánh trước bên trái (cụm phanh) có dấu vết trượt bề mặt bám chất màu đen diện (10x02) cm, chiều hướng từ trước về sau.

- Mặt ngoài phía trước cang xe phía trước bên trái có dấu vết trượt mất bụi diện (15x3,5) cm chiều hướng vết từ trước về sau, thấp nhất cách đất 35 cm, cao nhất cách đất 45 cm.

- Mặt ngoài đầu ngoài kim loại tay lái bên phải có vết trượt xước kim loại diện (2,5x1,5) cm.

- Mặt ngoài đầu ngoài tay phanh bên phải có vết trượt mài kim loại KT (1,5x1,5) cm.

- Mặt ngoài cánh yếm chắn gió trước bên phải có dấu vết trượt xước nhựa diện (15x20) cm, chiều hướng vết từ trước về sau.

- Mặt ngoài phía trước cần phanh bên phải có dấu vết trượt xước kim loại diện (18x02) cm, bề mặt có bám chất màu trắng dạng bột đá, chiều hướng vết từ trước về sau. Mặt ngoài đầu ngoài bàn đạp chân trước bên phải có vết trượt rách cao su để lộ kim loại phía trong diện (08x03) cm.

- Hệ thống điều khiển, phanh, đèn, còi: Hoạt động bình thường.

Ngày 15/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 1448 trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ C giám định cơ chế hình thành dấu vết trên phương tiện. Tại Bản kết luận giám định số 1983/KL-KTHS ngày 10/4/2024 của V Bộ C kết luận:

“Cơ chế hình thành dấu vết va chạm ở xe mô tô BKS: 29Y3-720.11:

- Dấu vết trượt, mất bụi in hình các đường kẻ song song (dạng vân vải) ở mặt trước bên trái ốp nhựa đầu xe, ở mặt ngoài cánh yếm bên trái có chiều từ trước về sau. Các dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với vải áo, vải quần của nạn nhân (ảnh 3, 4, 5 trong bản ảnh giám định).

- Dấu vết trượt xước ở mặt trước đầu tay lái và tay phanh bên phải, ở mặt trước ốp nhựa bên phải đầu xe, ở mặt ngoài ốp nhựa đèn xin đường phía trước bên phải, ở mặt ngoài cánh yếm bên phải có chiều từ trước về sau. Các dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường khi xe đổ nằm nghiêng bên phải trên mặt đường (ảnh 6, 7, 8 trong bản ảnh giám định)”.

Kết quả khám nghiệm pháp y tử thi Đào Thu H tại Biên bản khám nghiệm tử thi hồi 00 giờ 10 phút ngày 11/3/2024 tại xã N, huyện P, thành phố Hà Nội thể hiện:

* Khám bên ngoài:

- Các dấu vết tổn thương trên cơ thể:

- + Vùng đầu – mặt: xây sát bầm tím da vùng trán phải à thái dương phải KT (7x4) cm;
- + Sưng nề vùng đỉnh phải trên diện (11x7) cm;
- + Sưng nề vùng thái dương đỉnh trái KT (12x11) cm; giữa vết sưng nề này có vết xây sát da KT (5x2,5) cm.
- + Hai lỗ tai khô, hai lỗ mũi, miệng có dịch đỏ loãng;
- + Cung răng chắc, không gãy răng;
- + Sờ nắn không thấy vỡ xương;
- Cổ vững, ngực vững, bụng chướng;
- Tay phải:
 - + Xây sát da mặt sau ngón I KT(02x1,5) cm; ngón II KT(1,5x01) cm; ngón IV KT(01x0,5) cm.
 - + Sờ nắn không thấy gãy xương.
- Tay trái:
 - + Xây sát da: mặt sau khuỷu tay KT(03x1,5) cm; gốc đốt bàn tay ngón II KT(1x0,5) cm; ngón III KT(1,5x0,5) cm; ngón IV KT(1,5x01) cm; ngón V KT(02x1,5) cm; mặt sau ngón IV KT(0,5x0,5) cm; mặt sau ngón V KT(01x0,5) cm.
 - + Sờ nắn không thấy gãy xương.
- Khung chậu vững.
- Đường niệu đạo đang đặt 01 sonde tiểu màu vàng;
- Hậu môn đang đặt 01 ống dẫn lưu màu trắng;
- Bầm tím da vùng mông phải và cánh chậu phải KT (10x06) cm;
- Sây sát da: mông phải KT (03x0,5) cm, cánh chậu phải KT (01x0,5) cm.
- Chân phải:
 - + Sây sát da mặt trước ngoài gối KT (02x1,5) cm và (1,5x01) cm.
 - + Sờ nắn không thấy gãy xương.
- Chân trái:
 - + Xây sát da mặt trước gối KT (02x02) cm;
 - + Sờ nắn không thấy gãy xương;
- Ngoài các dấu vết đã mô tả không phát hiện thương tích nào khác.

* Mô tử thi: Do gia đình cương quyết từ chối, ngăn cản và cản trở nên không thể tiến hành mổ pháp y tử thi.

Ngày 11/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 1369 trưng cầu Trung tâm P1 giám định nguyên nhân tử vong của chị Đào Thu H. Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 386 ngày 02/4/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y kết luận: *“Do không mổ tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết”*.

Ngày 26/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 1828 trưng cầu Trung tâm pháp y Sở Y giám định nguyên nhân tử vong của chị Đào Thu H qua hồ sơ Bệnh án. Tại Bản kết luận giám định số 28 ngày 01/4/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y kết luận: *“Căn cứ sao y bệnh án ngoại khoa số bệnh án 24B11000121 của Bệnh viện Q: Nạn nhân Đào Thu H, sinh năm: 1984 tử vong do chấn thương sọ não nặng”*.

Ngày 12/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Nguyễn Như D và Nguyễn Hà Tuấn A liên quan đến vụ việc trên. Tuy nhiên, D và Tuấn A đều đề nghị từ chối giám định thương tích của bản thân. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã ra Quyết định dẫn giải, tiến hành dẫn giải D và Tuấn A đi giám định thương tích. Tuy nhiên, D và Tuấn A cương quyết từ chối giám định thương tích của bản thân và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn X-Bạc, mang BKS: 29Y3-720.11, số khung: 486784, số máy: 3108679: Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô này đứng tên chủ sở hữu là Nguyễn Hà Tuấn A. Chiếc xe bị thiệt hại hư hỏng không đáng kể. Gia đình Nguyễn Hà Tuấn A không có yêu cầu, đề nghị gì về thiệt hại của chiếc xe nên không xét. Ngày 14/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe mô tô BKS: 29Y3-720.11 cùng giấy tờ liên quan cho Nguyễn Hà Tuấn A.

Đối với Nguyễn Hà Tuấn A là người đứng tên trên giấy đăng ký chiếc xe mô tô và là người giao chiếc xe mô tô BKS: 29Y3-720.11 cho Nguyễn Như D: Mặc dù Tuấn A biết rõ Nguyễn Như D không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, không đủ điều kiện điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng Tuấn A vẫn giao chiếc xe mô tô BKS: 29Y3-720.11 cho D điều khiển, gây hậu quả nghiêm trọng làm 01 người tử vong và ngồi trên xe mô tô không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông. Hành vi của Nguyễn Hà Tuấn A vi phạm khoản 10 Điều 8; khoản 2 Điều 30 Luật giao thông đường bộ và có dấu hiệu của tội *“Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện tham gia giao thông đường*

bộ”, quy định tại khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông Nguyễn Hà Tuấn A là người chưa đủ 16 tuổi (15 tuổi 04 tháng 15 ngày). Căn cứ khoản 2 Điều 12 Bộ luật Hình sự, hành vi của Nguyễn Hà Tuấn A không đủ yếu tố cấu thành tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”, quy định tại khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự. Do đó, ngày 14/6/2024, Công an quận H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 418 đối với Nguyễn Hà Tuấn A bằng hình thức Cảnh cáo.

Đối với Nguyễn Hữu T không có lỗi dẫn đến vụ tai nạn giao thông nêu trên. Tuy nhiên, bản thân T ngồi trên xe mô tô không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông; không giữ nguyên hiện trường mà cố ý điều khiển chiếc xe mô tô không đeo biển kiểm soát (sau xác định BKS: 29Y3-720.11) rời khỏi hiện trường là vi phạm khoản 2 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 38 Luật giao thông đường bộ. Ngày 14/6/2024, Công an quận H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 419 đối với Nguyễn Hữu T bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại Đào Thu H là anh Phan Bảo T1, Sinh năm: 1980 (là chồng của chị Đào Thu H) yêu cầu Nguyễn Như D bồi thường cho gia đình anh T1 tổng số tiền 1.521.784.820 đồng (gồm: Chi phí khám chữa bệnh là 29.515.820 đồng; Chi phí đi lại: 2.800.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất: 7.364.000 đồng; Chi phí cho người chăm sóc: 600.000 đồng; Chi phí mai tang: 11.505.000 đồng; Tiền cấp dưỡng: 930.000.000 đồng; Tổn thất về tinh thần: 540.000.000 đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Như D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 177/CT-VKS-HĐ ngày 11 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Như Dũng về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Anh Phan Bảo T1 là đại diện hợp pháp của các đại diện theo pháp luật của bị hại xác nhận đã được gia đình bị cáo bồi thường đầy đủ nên không có yêu cầu gì nữa, đồng thời xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị đơn dân sự là Nguyễn Hà Tuấn A và đại diện hợp pháp của Tuấn A có đơn xin vắng mặt đồng thời xuất trình tài liệu thể hiện đã hỗ trợ bị cáo

70.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho bị hại. Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo xác nhận đã thỏa thuận xong phần trách nhiệm bồi thường với Nguyễn Hà Tuấn A và đại diện hợp pháp của Tuấn A, các bên không có yêu cầu hay đề nghị gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Nguyễn Hữu T và đại diện hợp pháp của T có đơn xin vắng mặt, đồng thời xác nhận T không bị thương tích gì nên không có đề nghị hay yêu cầu gì.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố, không kêu oan và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội sau khi luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101; Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Như D từ 27 tháng đến 33 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt còn phải chấp hành tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HSST ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức (D chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ từ ngày 01/7/2024 đến ngày xét xử 29/8/2024 là 01 tháng 28 ngày; còn lại 04 tháng 05 ngày), quy đổi thành hình phạt tù là 01 tháng 11 ngày. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là từ 28 tháng 11 ngày đến 34 tháng 11 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã bồi thường xong, không ai có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Như D trình bày quan điểm bào chữa: Nhất trí về điều luật, tội danh và các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đề xuất. Bị cáo D phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật và xã hội còn hạn chế. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo nhận thức được hành vi sai trái nên đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng gia đình đã bồi thường đầy đủ và được đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có ông nội là liệt sĩ và bố đẻ bị chất độc màu da cam. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

Bị cáo D và người đại diện hợp pháp của bị cáo D nhất trí với quan điểm của người bào chữa, đề nghị cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra và điều tra viên - Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

* Về hành vi của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có căn cứ xác định:

Khoảng 05 giờ 15 phút ngày 07/3/2024, Nguyễn Như D là người không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, không đội mũ bảo hiểm, điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu Xanh-Bạc, không đeo biển kiểm soát chữ sau Nguyễn Hà Tuấn A và Nguyễn Hữu T đi trên đường P, chiều từ X, phường P hướng đi đường C. Khi đến đoạn ngã tư đường P giao cắt với đường từ chung cư N sang đường đi chùa X1, thuộc phường P, quận H, thành phố Hà Nội, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi đi vào nơi đường giao nhau, không nhường đường cho người đi bộ tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường, dẫn đến phần đầu xe mô tô D điều khiển va chạm vào người chị Đào Thu H đang đi bộ từ bên trái sang bên phải theo chiều đường đi của D, làm chị H tử vong.

Hành vi của Nguyễn Như D đã vi phạm khoản 9 Điều 8; khoản 4 Điều 11; khoản 1, 2 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ.

Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Như Dũng về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người khác mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo đã không tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, không chấp hành các quy định của Luật giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông và đã để xảy ra tai nạn. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HSST ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức kết

án bị cáo 06 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự khi bị cáo 17 tuổi 8 tháng 06 ngày, theo Điều 107 Bộ luật Hình sự thì bị cáo được coi là không có án tích, vì vậy bị cáo phạm tội lần này không phải là tái phạm, tuy nhiên phải xác định bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn coi thường pháp luật. Vì vậy phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội trong độ tuổi chưa thành niên khi tâm lý chưa ổn định, nhận thức về P còn hạn chế, chưa đầy đủ; sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo nhận thức được sai phạm của mình nên đã cùng gia đình tự nguyện bồi thường đầy đủ và được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo có ông nội là liệt sĩ. Do vậy, Hội đồng xét xử giảm một phần hình phạt theo các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, theo tinh thần khoan hồng và nhân văn để bị cáo sớm có thể quay về gia đình, xã hội và tiếp tục việc học tập, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đồng thời, áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp với hình phạt mà bị cáo còn phải chấp hành tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HSST ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

Ngày 01/7/2024 cơ quan Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an huyện Ủ, thành phố Hà Nội nhận được Quyết định thi hành án số 05/2024/QĐ-CA ngày 25/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa về việc thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với Nguyễn Như D, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Thông tư liên tịch số 01/2023/TTLT-BCA-BP-TANDTC-VKSNDTC ngày 18/01/2023 của Bộ C- Bộ Q- Tòa án nhân dân tối cao- Viện kiểm sát nhân dân tối cao thì Nguyễn Như D bắt đầu chấp hành hình phạt 06 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ của Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HSST ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức từ ngày 01/7/2024. Tính đến ngày 29/8/2024, Nguyễn Như D đã chấp hành được 01 tháng 28 ngày, còn phải chấp hành 04 tháng 05 ngày cải tạo không giam giữ, quy đổi sang hình phạt tù theo tỷ lệ 03 ngày cải tạo không giam giữ bằng 01 ngày giam, Nguyễn Như D còn phải chấp hành 01 tháng 11 ngày tù.

* Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận và bồi thường xong, không có ai yêu cầu hay đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về nội dung khác:

Đối với chị Đào Thu H đi bộ qua đường tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường, đi chậm, theo đúng quy định của Luật giao thông đường bộ, nên không có lỗi trong vụ việc nêu trên.

Ngày 12/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Nguyễn Như D và Nguyễn Hà Tuấn A liên quan đến vụ việc trên. Tuy nhiên, D và Tuấn A đều đề nghị từ chối giám định thương tích của bản thân. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã ra Quyết định dẫn giải, tiến hành dẫn giải D và Tuấn A đi giám định thương tích. Tuy nhiên, D và Tuấn A cương quyết từ chối giám định thương tích của bản thân và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn X-Bạc, mang BKS: 29Y3-720.11, số khung: 486784, số máy: 3108679: Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô này đứng tên chủ sở hữu là Nguyễn Hà Tuấn A. Chiếc xe bị thiệt hại hư hỏng không đáng kể. Gia đình Nguyễn Hà Tuấn A không có yêu cầu, đề nghị gì về thiệt hại của chiếc xe nên không xét. Ngày 14/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe mô tô BKS: 29Y3-720.11 cùng giấy tờ liên quan cho Nguyễn Hà Tuấn A là phù hợp.

Đối với Nguyễn Hà Tuấn A là người đứng tên trên giấy đăng ký chiếc xe mô tô và là người giao chiếc xe mô tô BKS: 29Y3-720.11 cho Nguyễn Như D: Mặc dù Tuấn A biết rõ Nguyễn Như D không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, không đủ điều kiện điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng Tuấn A vẫn giao chiếc xe mô tô BKS: 29Y3-720.11 cho D điều khiển, gây hậu quả nghiêm trọng làm 01 người tử vong và ngồi trên xe mô tô không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông. Hành vi của Nguyễn Hà Tuấn A vi phạm khoản 10 Điều 8; khoản 2 Điều 30 Luật giao thông đường bộ và có dấu hiệu của tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”, quy định tại khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông Nguyễn Hà Tuấn A là người chưa đủ 16 tuổi (15 tuổi 04 tháng 15 ngày). Căn cứ khoản 2 Điều 12 Bộ luật Hình sự, hành vi của Nguyễn Hà Tuấn A không đủ yếu tố cấu thành tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”, quy định tại khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự. Do đó, ngày 14/6/2024, Công an quận H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 418 đối với Nguyễn Hà Tuấn A bằng hình thức Cảnh cáo là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Hữu T không có lỗi dẫn đến vụ tai nạn giao thông nêu trên. Tuy nhiên, bản thân T ngồi trên xe mô tô không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông; không giữ nguyên hiện trường mà cố ý điều khiển chiếc xe mô tô không đeo biển kiểm soát (sau xác định BKS: 29Y3-720.11) rời khỏi hiện trường là vi phạm khoản 2 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 38 Luật giao thông đường bộ. Ngày 14/6/2024, Công an quận H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 419 đối với Nguyễn Hữu T bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng là có căn cứ.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp và người bào chữa của bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự và đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Như D phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101; Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Như D 30 (ba mươi) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với 01 tháng 11 ngày tù được quy đổi từ hình phạt cải tạo không giam giữ bị cáo chưa chấp hành của Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HSST ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 31 (ba mươi một) tháng 11 (mười một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Như D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn dân sự và đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Đại diện hợp pháp của bị cáo; Người bào chữa;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự; Đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND, VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND, Công an, Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Lưu Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tiến Khoa